

Số: 49/2024/QĐST-DS

Kiên Lương, ngày 17 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN LƯƠNG TỈNH KIÊN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Minh**

- Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Trần Thị Như Quỳnh**

2/ Ông **Nguyễn Văn Đạt**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 về “Xin ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: Bà Thái Kiều L, sinh năm 1986,

Địa chỉ: Ấp C, xã Hòa Đ, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2/ *Bị đơn*: Ông Trần Văn V, sinh năm 1981,

Địa chỉ: Ấp C, xã Hòa Đ, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thái Kiều L và ông Trần Văn V.

+ Về con chung: Theo nguyện vọng của cháu N và sự thỏa thuận của bà L, ông V là giao con chung tên Trần Thái Ngọc N, sinh ngày 18/4/2014 cho ông V tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và bà L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do ông V không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thái Kiều L phải nộp 300.000^d án phí dân sự sơ thẩm và được khấu trừ vào án phí tạm nộp là 300.000^d theo biên lai thu tiền số 0001812 ngày 16/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang (đã thực hiện xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Kiên Giang
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ;
- Lưu VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Minh